

Số: 157 /2020/QĐST –HN&GD

Phổ Yên, ngày 21 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 206/2020/TLST - HN&GD ngày 31 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1980

ĐKNKTT: Xóm Thanh Tân, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Đỗ Tiến Q, sinh năm 1976

ĐKNKTT: Xóm Thanh Tân, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 08 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 08 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Khuyến và anh Đỗ Tiến Quyết

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị K và anh Đỗ Tiến Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, khó có cơ hội đoàn tụ xây dựng cuộc sống chung. Điều nhất trí thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị K và anh Đỗ Tiến Q xác định quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung song sinh: cháu Đỗ Hồng N, sinh ngày 28/6/2003; Đỗ Hồng Q, sinh ngày 28/6/2003. Chị K, anh Q nhất trí thỏa thuận người trực tiếp nuôi dưỡng con chung như sau:

Giao cả hai con chung cháu: Đỗ Hồng N, sinh ngày 28/6/2003; Đỗ Hồng Q, sinh ngày 28/6/2003 cho chị Nguyễn Thị K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục các con chung cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Q (do chị K không yêu cầu). Anh Q có quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3. *Tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị K và anh Đỗ Tiến Q xác định không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.4. *Khoản nợ chung, cho vay chung*: Chị Nguyễn Thị K và anh Đỗ Tiến Q xác định không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.5 *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị K và anh Đỗ Tiến Q thỏa thuận: chị K tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Chị K được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0004844 ngày 31/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên. Chị K được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS thị xã Phổ Yên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã Trung Thành, TX Phổ Yên;
- (cơ quan đăng ký kết hôn);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà